TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐST-DS	*Cầu Ngang, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 249/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp Ba, xã Mỹ Long Nam, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1968 và chị Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1966. Cùng địa chỉ: Ấp B, xã Mỹ Long N, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền phải trả:* Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị Kim Ph tự nguyện trả số tiền hụi là 13.940.000 đồng (dây hụi 1.000.000 đồng/tháng, mở vào ngày 06/8/2018 al) cho chị Nguyễn Thị M. Chị M đồng ý nhận số tiền này.

- *Về thời hạn trả:* Chị Nguyễn Thị M cùng anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị Kim Ph tự nguyện thỏa thuận do cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền theo quy định của pháp luật giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 174.250 đồng (Một trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm năm mươi đồng) án phí nhưng

được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp 662.500 đồng (Sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0015770, ngày 02/6/2023 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu, hoàn trả cho chị M 488.250 đồng (Bốn trăm tám mươi tám nghìn hai trăm năm mươi đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị Kim Ph tự nguyện chịu 174.250 đồng (Một trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm năm mươi đồng) án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện Cầu Ngang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.